

Số: 129/2024/QĐCNTTLH

Sa Đéc, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Mỹ L và anh Bùi Ngọc H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12/09/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Mỹ L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 9 năm 2024 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số B, T, Khóm B, Phường D, thành phố S, tỉnh Đ.

Người bị kiện: Bùi Ngọc H, sinh năm 1964; Địa chỉ: Số B, T, Khóm B, Phường D, thành phố S, tỉnh Đ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Mỹ L và anh Bùi Ngọc Hiếu thuận t ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Có 02 con chung, chị L và anh H thỏa thuận:

+ Chị Trần Thị Mỹ L được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Bùi Nguyên K, sinh ngày 20/12/2009 và Bùi Nguyên A, sinh ngày 01/12/2022; Hiện 02 con đang sống chung với chị L và anh H. Anh H có trách nhiệm giao 02 con cho chị L nuôi dưỡng.

+ Chị Trần Thị Mỹ L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ việc này, nên không xem xét giải quyết.

+ Anh Bùi Ngọc H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- *Về chia tài sản chung và nợ chung*: Chị Trần Thị Mỹ L và anh Bùi Ngọc H đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- *Về chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án*: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Sa Đéc;
- CCTHADS thành phố Sa Đéc;
- UBND Phường 4, thành phố Sa Đéc, (GCNKH số: 26, ngày 29/6/2009) ;
- Lưu TA (Hành).

THẨM PHÁN

Đặng Hoàng Minh

